TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2023/HS-ST
Ngày: 05/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Kim Chi

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Đức Dũng

2. Ông Đinh Văn Hải

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Vi Hoàng Tùng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 7 năm 2023, Tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2023/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P; Tên gọi khác: không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20 tháng 4 năm 1981 tại: tỉnh Đắk Lắk; Quê quán: huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; Nơi thường trú: Không xác định (trước ngày 08/4/2011 đăng ký thường trú tại tổ dân phố 01, thị trấn B, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk, hiện đã cắt khẩu và chuyển đi nơi khác); Nơi ở hiện nay: Không có nơi ở ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đoàn thể trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: 5/12 phổ thông; Con ông: Ngô Quốc V và bà: Nguyễn Thị T; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình (trong đó có 04 anh em cùng mẹ khác cha); Vợ: Nguyễn Thị M; Con: Có 01 con sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án, tại bản án số 284 ngày 22/02/2020 Toà án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 18/01/2023, bị cáo còn bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội Trộm cắp tài sản. Hiện nay, vụ án đang trong giai đoạn điều tra; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 03/02/2023 đến nay; Có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Bà Mai Thị H - sinh năm 1982;

Địa chỉ: Tổ 04, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;

Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 01/02/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiếp nhận nguồn tin tố giác về tội phạm của Mai Thị H (sinh năm 1982; trú tại Tổ 04, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) tố cáo Nguyễn Văn P (sinh năm 1981; nơi cư trú: Không xác định, trước ngày 08/4/2011 đăng ký thường trú tại tổ 01, thị trấn B, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk) có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, mang biển kiểm soát 11B1 - 263.16 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 Pro, màu tím đen của chị H.

Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã xác định được như sau: Khoảng tháng 12/2022 thông qua mạng xã hội Facebook, Mai Thị H quen biết một người tự giới thiệu tên là Nguyễn Văn Hoàng P, sinh sống ở thành phố Đà Nẵng. Sau một thời gian nói chuyện cả hai nảy sinh tình cảm yêu đương. Đến ngày 09/01/2023, P và H đã hẹn gặp nhau tại Bến xe khách Mỹ Đình, thành phố Hà Nội rồi cùng nhau bắt xe khách về nhà H tại Tổ 04, phường S, thành phố Cao Bằng để sinh sống. Trong quá trình ở với nhau, P đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của H rồi sẽ chuyển đi nơi khác. Đồng thời cũng trong thời gian này P hứa hẹn sẽ đưa H về ra mắt gia đình tại Đà Nẵng. Đến ngày 31/01/2023 P nói với H đã đặt vé máy bay để ngày 02/02/2023 từ Hà Nội vào Đà Nẵng, sau đó H có gọi điện cho nhà xe để đặt xe đi Hà Nội. Khoảng 16 giờ ngày 01/02/2023, P chở H đi gội đầu tại tiệm gội đầu Minh Huệ thuộc tổ 05, phường H, thành phố Cao Bằng bằng xe mô tô (nhãn hiệu Honda Vision, BKS 11B1 - 263.16). Trên đường đi H muốn đi mua ổ khoá mới để thay ổ khoá cũ ở nhà thì P đã nói là để P đi mua ổ khoá và mua quà cho gia đình. Đến tiệm gội đầu P hỏi mượn chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F11 PRO. Khi H vào gội đầu và cũng đã nhận được điện thoại từ H thì P điều khiển xe mô tô quay lại nhà chị H, mở cửa lấy đồ đạc của mình gồm có quần áo cho vào ba lô, chiếc ví bên trong có giấy tờ xe, chứng minh nhân dân, bảo hiểm xe mang tên chồng chị H là Hoàng Văn M (sinh năm 1997; Hộ khẩu thường trú tại tổ 03, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng). Sau khi lấy xong đồ đạc, P khoá cửa lại và điều khiển xe đi về hướng Hà Nội. Khi đến khu vực Bến xe khách thành phố Cao Bằng, P tắt nguồn điện thoại của chị H và điện thoại của bản thân để chị H không liên lạc được. Đến khoảng 17h cùng ngày, H gội đầu xong nhưng không thấy P quay lại đón nên mượn điện thoại của nhân viên quán gội đầu để gọi vào điện thoại của mình cho P nhưng không liên lạc được. Sau đấy chị H đi về nhà, do không vào được nhà đã thuê thợ đến phá khóa và mượn điện thoại của bạn gọi cho P nhiều lần nhưng không liên lạc được. Nhận thấy P đã mang hết đồ đạc của P rời đi, chị H xác định xe máy và điện thoại đã bị P chiếm đoạt và bỏ trốn nên đến Công an thành phố Cao Bằng trình báo sự việc.

Sau khi di chuyển đến Hà Nội, Nguyễn Văn P có ý định sẽ đến tỉnh Hưng Yên gặp một người bạn quen biết trên mạng xã hội để xin việc làm. Đến buổi chiều ngày 02/02/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng phối hợp với Công an xã Đại Đồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên đã tiến hành triệu tập và tạm giữ các tang vật, P tiện. Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 46 ngày 07/02/2023, đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Uỷ ban nhân dân thành phố Cao Bằng tiến hành định giá 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda VISION, biển kiểm soát 11B1 - 263.16, màu đen đỏ, số khung: 5812GY422117, số máy IF66E0756143, đăng ký lần đầu ngày 24/11/2017 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 Pro, màu tím đen, IMEI 863980046438692, IMEL 2: 863980046438684, điện thoại đã qua sử dụng, mua mới từ năm 2019 là tài sản mà P chiếm đoạt.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 07 ngày 08/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Uỷ ban nhân dân thành phố Cao Bằng đã kết luận: Giá tài sản chiếc xe máy nhãn hiệu Honda VISION là 19.333.333 đồng; Giá tài sản chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 Pro là 2.700.000 đồng. Tổng giá trị của tài sản trên là 22.033.333 (hai mươi hai triệu không trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng).

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ các tài liệu, đồ vật, P tiện liên quan đến hành vi phạm tội. Đối với các đồ vật, tài liệu xét thấy việc trả lại cho chủ sở hữu không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên đã trả lại cho chủ sở hữu (gồm có: 01 (xe) mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, màu đen đỏ, biển kiểm soát 11B1 - 263.16; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 026651, biển số đăng ký 11B1 - 263.16 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Cao Bằng cấp; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, màu tím đen, IMEL 1: 863980046438692, IMEL 2: 863980046438684, lắp sim thuê bao số 0938215142; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 080573805 đứng tên Hoàng Văn Mẫn). Đối với các đồ vật, tài liệu khác tiếp tục tiến hành tạm giữ theo quy định.

Tại Bản cáo trạng số: 86/CT - VKSTP ngày 26 tháng 5 năm 2023. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo qui định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà:

Bị cáo P khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt và lời khai tại cơ quan điều tra, bị hại Mai Thị H xác nhận: 01 (xe) mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, màu đen đỏ, biển kiểm soát 11B1 - 263.16; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 026651, biển số đăng ký 11B1 - 263.16 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Cao Bằng cấp; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, màu tím

đen, IMEL 1: 863980046438692, IMEL 2: 863980046438684, lắp sim thuê bao số 0938215142; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 080573805 đứng tên Hoàng Văn M thuộc sở hữu của bị hại, nay Công an đã trả lại cho bị hại tại giai đoạn điều tra nên không có yêu cầu gì thêm, đề nghị HĐXX xét xử hành vi của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào khoản 1 Điều 174 của Bộ Luật hình sự, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Về hình phạt, đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn P, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 24 - 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, chưa có tài sản riêng nên không đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu nên không đề nghị HĐXX xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ vào các Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 căn cước công dân số 048081028059 mang tên Nguyễn Văn Hoàng P, cấp ngày 01/08/2018, nơi cấp: Cục cảnh sát đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư, vì đây là giấy tờ giả không được phép lưu hành.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A03 màu xanh (màn hình cảm ứng), số IMEI 353151330774344, số IMEI 2: 354386510774347, điện thoại được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS3A 114062, máy cũ đã qua sử dụng; 01 Đồng hồ đeo tay màu Vàng - Trắng, trên đồng hồ có dòng chữ HLEL, đồng hồ đeo tay được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS4A 197122, vì đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí, đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của kiểm sát viên về tội danh và hình phạt. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành

tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản mà bị cáo đã thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua đó đã chứng minh được: Thông qua mạng xã hội, Nguyễn Văn P và Mai Thị H quen biết nhau và qua thời gian tìm hiểu đã nảy sinh tình cảm yêu đương nên đã về sinh sống cùng nhau tại nhà của H tại Tổ 04, phường S, thành phố Cao Bằng. Trong thời gian sống cùng nhau P đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của H. Ngày 01/02/2023, sau khi đưa chị H đi ra ngoài gội đầu, P đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, màu đen đỏ, biển kiểm soát 11B1 - 263.16 và điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, màu tím đen của H rồi bỏ đi nơi khác sinh sống để H không tìm thấy.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 07 ngày 08/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Uỷ ban nhân dân thành phố Cao Bằng đã kết luận: Tổng giá trị của tài sản bị chiếm đoạt là 22.033.333 (hai mươi hai triệu không trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng).

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

"Điều 174. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản:

1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

..."

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Nguyễn Văn P tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn P đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác là phạm pháp, nhưng do bản thân bị cáo thích ham chơi, lười lao động, để có tiền chi tiêu phục vụ nhu cầu cá nhân, bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự:

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Văn P là người có nhân thân xấu, đã đi chấp hành hình phạt tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trở về địa P bị cáo không tu chí lao động, mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và bỏ trốn khỏi địa P, đồng thời thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Do đó, việc để bị cáo ở ngoài xã hội là không đảm bảo mà cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, trên mức khởi điểm, để bị cáo cải tạo bản thân trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội sau này, đồng thời để phòng ngừa bị cáo tiếp tục phạm tội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, chưa có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

[8] Về việc xử lý vật chứng:

Đối với 01 căn cước công dân số 048081028059 mang tên Nguyễn Văn Hoàng P, cấp ngày 01/8/2018, nơi cấp: Cục cảnh sát đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư. Đây là giấy tờ giả không được phép lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A03 màu xanh (màn hình cảm ứng), số IMEI 353151330774344, số IMEI 2: 354386510774347, điện thoại được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS3A 114062, máy cũ đã qua sử dụng; 01 Đồng hồ đeo tay màu Vàng - Trắng, trên đồng hồ có dòng chữ HLEL, đồng hồ đeo tay được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS4A 197122, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10]. Đề nghị của đại diện viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt phù hợp với nhận định của Tòa án nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn P.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 03/02/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào các Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 căn cước công dân số 048081028059 mang tên Nguyễn Văn Hoàng P, cấp ngày 01/08/2018, nơi cấp: Cục cảnh sát đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A03 màu xanh (màn hình cảm ứng), số IMEI 353151330774344, số IMEI 2: 354386510774347, điện thoại được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS3A 114062, máy cũ đã qua sử dụng; 01 Đồng hồ đeo tay màu Vàng - Trắng, trên đồng hồ có dòng chữ HLEL, đồng hồ đeo tay được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS4A 197122.

Vật chứng trên hiện đang được lưu tại kho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 108, ngày 01/6/2023.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 05/7/2023. Bị hại được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Kim Chi